

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

<https://vnras.com/>

Để xa tầm tay trẻ em.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

COSELE viên nang mềm

SĐK: VD-7136-09

■ THÀNH PHẦN

Mỗi viên nang mềm chứa:

Selen trong men khô92,6 mg

(Tương đương Selen.....50 µg)

Crôm trong men khô100 mg

(Tương đương Crôm.....50 µg)

Acid ascorbic.....50 mg

(Dầu đậu nành, Dầu cọ hydro hoá, Sáp ong trắng, Dầu lecithin, Gelatin, Glycerin đậm đặc, D-sorbitol, Methyl parahydroxy benzoat, Propyl parahydroxy benzoat, Ethyl vanillin, Titan dioxyd, Màu xanh số 1, Màu vàng số 5, Màu đỏ số 40, Oxit sắt đỏ, Oxit sắt vàng, Nước tinh khiết).

■ CHỈ ĐỊNH

Giảm cholesterol máu. Phòng và cải thiện các bệnh thoái hoá, bệnh do lão hoá như tiểu đường, xơ vữa động mạch, đau thắt ngực, cao huyết áp.

Chống lão hoá. Tăng sức đề kháng cho cơ thể. Cải thiện tình trạng stress. Hỗ trợ phòng chống bệnh u bướu, ung thư. Hỗ trợ điều trị các bệnh về gan. Bảo vệ gan tránh các tác hại do thuốc, rượu và hoá chất.

■ LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

1-2 viên mỗi ngày. Hoặc dùng theo chỉ định của bác sĩ.

Dùng thuốc liên tục trong 30 ngày. Nên được lặp lại sau 15 ngày ngừng thuốc.

■ CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân quá mẫn cảm bất kỳ thành phần nào của thuốc.

■ THẬN TRỌNG

Nên dùng thận trọng các chế phẩm bổ sung crom ở những bệnh nhân có tiền sử hạ đường huyết.

Lượng selen cho phép dùng là 75-150 µg/ngày đối với người lớn. Nếu dùng liều lớn hơn 200 µg, có thể bị ngộ độc thuốc. Do đó, không nên dùng quá 200 µg/ngày (4 viên).

■ TƯƠNG TÁC THUỐC

Thuốc ức chế MAO: có thể gây ra cơn cao huyết áp.

■ PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Chưa có nguy cơ nào được báo cáo. Tuy nhiên, nên thận trọng khi sử dụng thuốc ở phụ nữ mang thai và cho con bú.

■ TÁC DỤNG PHỤ

Thuốc thường được dung nạp tốt.

Không có phản ứng phụ nào nghiêm trọng ngoại trừ đầy hơi, nôn, buồn nôn, tiêu chảy.

Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

■ QUÁ LIỀU

Chưa có báo cáo.

■ ĐÓNG GÓI: Ví 5 viên. Hộp 20 ví.

■ BẢO QUẢN: Trong bao bì kín, ở nhiệt độ phòng (dưới 30°C).

■ HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.*

■ TIÊU CHUẨN: Tiêu chuẩn nhà sản xuất

Được sản xuất tại

Công ty TNHH PHIL INTER PHARMA.

Số 25, đường số 8, VSIP, Thuận An, Bình Dương, Việt Nam.

Được nhượng quyền bởi

Công ty DAEWOO PHARM IND. CO., LTD.

579, Shinpyung-Dong, Saha-Ku, Busan, Korea.